

Số: 6185 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017
của Bộ Giáo dục và Đào tạo**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19/3/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2163/QĐ-BGDĐT ngày 28/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Website Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, TCCB (5).

KT. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG

Phạm Mạnh Hùng

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo
(Kèm theo Quyết định số 6185/QĐ-BGDĐT ngày 29/12/2016
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích:**

Xác định rõ các nhiệm vụ, hoạt động cải cách hành chính năm 2017 của Bộ để chủ động trong chỉ đạo, điều hành; tổ chức triển khai các hoạt động cải cách hành chính đến các đơn vị thuộc Bộ. Qua đó, thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính năm 2017.

Giao nhiệm vụ thực hiện công tác cải cách hành chính của Bộ đến từng đơn vị; tăng cường trách nhiệm của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu đơn vị trực thuộc Bộ trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính.

2. Yêu cầu:

2.1. Đảm bảo đúng, đủ các nội dung, hình thức và phương pháp theo quy định tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ và Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

2.2. Lồng ghép, kết hợp các hoạt động cải cách hành chính với các hoạt động xây dựng pháp luật; kiểm tra thực hiện và theo dõi thi hành pháp luật; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện nhiệm vụ công vụ và các hoạt động khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.3. Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm để tập trung thực hiện hiệu quả, trong đó đẩy mạnh công tác kiểm soát thủ tục hành chính và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện thủ tục hành chính tại các đơn vị.

2.4. Xác định kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính là một trong những tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực lãnh đạo, điều hành và bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRONG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Nhiệm vụ cụ thể thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2017 của Bộ và phân công các đơn vị chủ trì thực hiện được quy định cụ thể tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo phân công; xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 của đơn vị; phân công Lãnh đạo đơn vị và cán bộ làm đầu mối thực hiện làm nhiệm vụ cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính để tổ chức triển khai và phối hợp triển khai các nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ.

Định kỳ hàng quý, 6 tháng và cuối năm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao gửi Vụ Tổ chức cán bộ để tổng hợp trình Lãnh đạo Bộ, báo cáo Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ theo đúng quy định.

2. Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Pháp chế và các thành viên Tổ giúp việc Bộ trưởng thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện, trên cơ sở đó đề xuất những giải pháp đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong phạm vi quản lý của Bộ.

3. Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường có trách nhiệm chủ trì phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ huy động, tìm kiếm các nguồn tài trợ quốc tế, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học để hỗ trợ thực hiện các nội dung cải cách hành chính của Bộ.

4. Các cơ quan báo chí thuộc Bộ, Trung tâm Truyền thông giáo dục có trách nhiệm thông tin, tuyên truyền kịp thời, đầy đủ tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của Bộ.

5. Vụ Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của Bộ theo quy định hiện hành./.

KT. BỘ TRƯỞNG

V. THỨ TRƯỞNG



Phạm Mạnh Hùng

PHỤ LỤC

Các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2017

(Kèm theo Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

| Nội dung | Nhiệm vụ | Sản phẩm/hoạt động | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp |
|--|--|--|--------------------------|------------------------|
| 1. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC | 1.1. Lập Kế hoạch thực hiện công tác CCHC | Quyết định ban hành Kế hoạch CCHC năm 2017 của Bộ. | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị thuộc Bộ |
| | 1.2. Truyền thông về CCHC | <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính (CCHC) lồng ghép trong Kế hoạch tuyên truyền chung năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Cập nhật, đăng tải các văn bản chỉ đạo CCHC của Chính phủ, của Bộ, các đơn vị trên trang website của Bộ - Có các bài về chuyên mục CCHC (phổ biến chủ trương, đưa tin về các tập thể, cá nhân điển hình trong thực hiện CCHC) của Bộ trên báo, tạp chí, truyền hình và phương tiện thông tin, truyền thông khác - Thực hiện Quy chế quản lý, phát hành bản tin điện tử CCHC của Văn phòng Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ ban hành kèm theo Quyết định số 3371/QĐ-BNV ngày 07/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ | Văn phòng Bộ | Các đơn vị thuộc Bộ |
| | 1.3. Xây dựng Kế hoạch Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Bộ | Quyết định ban hành Kế hoạch Thanh tra năm 2017 của Bộ | Thanh tra Bộ | Các đơn vị thuộc Bộ |
| | 1.4. Thực hiện đầy đủ các báo cáo quý, 6 tháng, năm và đột xuất đúng thời hạn | Các báo cáo | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị liên quan |
| | 1.5. Kiểm tra công tác CCHC | Tổ chức kiểm tra 30% đơn vị trực thuộc về thực hiện công tác CCHC | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị thuộc Bộ |
| | 1.6. Gắn kết quả thực hiện CCHC với công tác thi đua, khen thưởng | Các tiêu chí thi đua thực hiện nhiệm vụ CCHC | Vụ Thi đua - Khen thưởng | Các đơn vị thuộc Bộ |

| Nội dung | Nhiệm vụ | Sản phẩm/hoạt động | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp |
|---|---|---|-------------------------|----------------------------------|
| | 1.7. Bố trí nguồn lực (nhân lực, tài chính) cho công tác CCHC | - Thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực đội ngũ công chức thực hiện công tác CCHC giai đoạn 2016 - 2020” ban hành kèm theo Quyết định số 3853/QĐ-BNV ngày 21/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị thuộc Bộ |
| | | - Bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2017 | Vụ Kế hoạch - Tài chính | |
| | 1.8. Tổ chức đánh giá xác định Chỉ số CCHC năm 2016 của Bộ | Bản tự đánh giá của Bộ gửi Bộ Nội vụ | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan |
| 2. XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN THỂ CHẾ TRONG PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ | 2.1. Xây dựng hoàn thiện hệ thống pháp luật phục vụ quản lý nhà nước ngành giáo dục | Ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đề án năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo | Vụ Pháp chế | Các đơn vị thuộc Bộ |
| | 2.2. Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật | Triển khai Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật | Vụ Pháp chế | Các đơn vị thuộc Bộ |
| | 2.3. Công tác hợp nhất văn bản và Pháp điển hệ thống văn bản quy phạm pháp luật | - Kiểm tra, đôn đốc việc hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục thuộc thẩm quyền Bộ Giáo dục và Đào tạo. | Vụ Pháp chế | Các đơn vị thuộc Bộ |
| | | - Ban hành và thực hiện Kế hoạch triển khai pháp lệnh Pháp điển hệ thống văn bản quy phạm pháp luật | Vụ Pháp chế | Các đơn vị thuộc Bộ |
| | 2.4. Kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật | - Kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật trong ngành giáo dục | Vụ Pháp chế | Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan |
| | 2.5. Công tác kiểm tra việc thực hiện các văn bản pháp luật thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo | Kiểm tra việc thực hiện theo pháp luật ở các địa phương và các cơ sở giáo dục | Vụ Pháp chế | Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan |
| | 2.6. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật | Ban hành và triển khai Kế hoạch công tác phổ biến giáo dục pháp luật ngành giáo dục năm 2017 | Vụ Pháp chế | Các đơn vị thuộc Bộ |
| 2.7. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật (NĐ 59/2012/NĐ-CP) | - Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Bộ (Điều 6 Thông tư 04/2014/TT-BTP) | Vụ Pháp chế | Các đơn vị thuộc Bộ | |

| Nội dung | Nhiệm vụ | Sản phẩm/hoạt động | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp |
|---|---|---|---------------------|---------------------|
| 3. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH | Kiểm soát thủ tục hành chính | - Ban hành và triển khai Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017 của Bộ | Vụ Pháp chế | Các đơn vị thuộc Bộ |
| | | - Hỗ trợ nghiệp vụ kiểm soát TTHC cho cán bộ, chuyên viên các đơn vị thuộc Bộ | Vụ Pháp chế | Các đơn vị thuộc Bộ |
| | | - Rà soát TTHC theo chuyên đề và theo các chương trình, dự án, đề án về cải cách TTHC | Các đơn vị thuộc Bộ | Vụ Pháp chế |
| | | - Cập nhật, công bố TTHC theo quy định | Vụ Pháp chế | Các đơn vị thuộc Bộ |
| | | - Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ | | |
| | | - Kế hoạch kiểm tra các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ thực hiện việc kiểm soát TTHC, công khai, niêm yết các TTHC | Vụ Pháp chế | |
| 4. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC | 4.1. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế phân cấp quản lý giáo dục phù hợp với yêu cầu từng giai đoạn cụ thể | Các văn bản về phân cấp quản lý giáo dục | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị thuộc Bộ |
| | 4.2. Rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước thuộc Bộ | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị thuộc Bộ |
| 5. XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ CCVC | 5.1. Xây dựng vị trí việc làm ở tất cả các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, hoàn thành việc xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức | Tiếp tục rà soát hoàn thiện Đề án theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị thuộc Bộ |
| | 5.2. Rà soát việc tuyển dụng và sử dụng công chức, viên chức theo quy định | Kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp kết quả tuyển dụng công chức, viên chức | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị thuộc Bộ |

| Nội dung | Nhiệm vụ | Sản phẩm/hoạt động | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp |
|--|--|--|---|---|
| | 5.3. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tiêu cực trong công tác quản lý công chức và thi đua, khen thưởng | Tổ chức kiểm tra 30% đơn vị trực thuộc Bộ về việc thực hiện nhiệm vụ này | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị thuộc Bộ |
| | 5.4. Xây dựng Kế hoạch Đào tạo bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2017 | Quyết định ban hành kế hoạch | Vụ Tổ chức cán bộ | Các đơn vị thuộc Bộ |
| | 5.5. Tiếp tục hoàn thiện các văn bản liên quan đến tiêu chuẩn chức danh, chuẩn nghề nghiệp, vị trí việc làm, đào tạo bồi dưỡng, chế độ chính sách đối với công chức, viên chức ngành giáo dục | Các văn bản quy định, hướng dẫn | Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục | Các đơn vị thuộc Bộ |
| 6. ĐỔI MỚI CƠ CHẾ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI CƠ QUAN HÀNH CHÍNH VÀ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP | 6.1. Thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính tại cơ quan hành chính | Rà soát cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính cho các đơn vị thuộc Bộ theo quy định tại Nghị định 130/2005/NĐ-CP | Vụ Kế hoạch - Tài chính | Các đơn vị thuộc Bộ |
| | 6.2. Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công trong giáo dục theo Nghị quyết 40/NQ-CP ngày 9/8/2012 của Chính phủ | - Tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 24/10/2014 về thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với các cơ sở giáo dục đại học công lập giai đoạn 2014 - 2017 | Vụ Kế hoạch - Tài chính | Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị thuộc Bộ |
| | | - Triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của cơ sở giáo dục đại học công lập | Vụ Kế hoạch - Tài chính | Các đơn vị thuộc Bộ |
| | 6.3. Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học công nghệ | - Thực hiện công khai, minh bạch số liệu phân bổ và quyết toán ngân sách hàng năm | Chi đạo đổi mới cơ chế hoạt động theo quy định tại Nghị định số 54/2016/NĐ-CP đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập thuộc Bộ | Vụ Kế hoạch - Tài chính, các đơn vị trực thuộc Bộ |
| | | | Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường | Các đơn vị có liên quan |

| Nội dung | Nhiệm vụ | Sản phẩm/hoạt động | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp |
|-----------------------------------|---|---|-------------------------|---------------------|
| 7. HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH | 7.1. Xây dựng và áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan Bộ và các Cục thuộc Bộ | - Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 536/QĐ-BGDĐT ngày 24/2/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001: 2008 tại cơ quan Bộ | Vụ Pháp chế | Các đơn vị thuộc Bộ |
| | | - Thực hiện việc công bố HTQLCL của các đơn vị theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước | Vụ Pháp chế | Các đơn vị thuộc Bộ |
| | 7.2. Tin học hóa CCHC | - Tổ chức triển khai Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025” và “Kế hoạch ứng dụng CNTT của Bộ giai đoạn 2016 - 2020” | Cục Công nghệ thông tin | Các đơn vị thuộc Bộ |
| | | - Duy trì có chất lượng nội dung thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo; kết nối thông tin với các Sở GDĐT và các cơ sở giáo dục; tạo đường kết nối dịch vụ công trực tuyến với các đơn vị có thủ tục hành chính | Cục Công nghệ thông tin | |
| | | - Triển khai các bước tiếp theo trong việc ứng dụng hệ thống văn phòng điện tử (e-Office) tin học hóa các quy trình hoạt động tác nghiệp, các hình thức tiếp nhận, lưu trữ, trao đổi, tìm kiếm, xử lý thông tin, giải quyết công việc của Bộ GDĐT | Cục Công nghệ thông tin | Các đơn vị thuộc Bộ |
| | | - Tiếp tục triển khai các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo lộ trình Kế hoạch hành động của Bộ GDĐT thực hiện Nghị quyết 36a/NQ-CP của Chính phủ về Chính phủ điện tử | Cục Công nghệ thông tin | Các đơn vị thuộc Bộ |
| | 7.3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực | Tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ về công nghệ thông tin cho CCVC nhằm đáp ứng yêu cầu của công việc và khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu. | Cục Công nghệ thông tin | Các đơn vị thuộc Bộ |

| Nội dung | Nhiệm vụ | Sản phẩm/hoạt động | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp |
|--|--|--|---------------------------------|---|
| | 7.4. Tổ chức tập huấn về công nghệ thông tin trong CCHC | Nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ giải quyết công việc hàng ngày và CCHC cho công chức Bộ GDĐT đáp ứng chuẩn sử dụng CNTT nâng cao quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 | Cục Công nghệ thông tin | Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ và các đơn vị thuộc Bộ |
| 8. THỰC HIỆN ĐỀ ÁN CHÍNH PHỦ GIAO | Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công giai đoạn 2016 - 2020” | Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án năm 2017 | Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam | Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ KHTC, Văn phòng Bộ và các đơn vị có liên quan |